TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 51/2021/QĐHG-HNGĐ	*Hải An, ngày 07 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thẩm phán ra quyết định: Ông Phạm Văn Thường.

Căn cứ vào các điều 28, 35, 39 và 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34, 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 20 tháng 5 năm 2021 về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn giữa:

- Anh Vũ Duy N, ĐKHKTT tại: Xóm 7 N, thị xã Thái H, tỉnh Nghệ An; hiện trú tại: Số 144 Hồ X, tổ dân phố C7, phường C, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Chị Chu Thị X, ĐKHKTT tại: Xóm 7 N, thị xã Thái H, tỉnh Nghệ An; hiện trú tại: Số 144 Hồ X, tổ dân phố C7, phường C, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải:

- Anh Vũ Duy N, ĐKHKTT tại: Xóm 7 N, thị xã Thái H, tỉnh Nghệ An; hiện trú tại: Số 144 Hồ X, tổ dân phố C7, phường C, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Chị Chu Thị X, ĐKHKTT tại: Xóm 7 N, thị xã Thái H, tỉnh Nghệ An; hiện trú tại: Số 144 Hồ X, tổ dân phố C7, phường C, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Duy N và chị Chu Thị X cùng thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Anh Ng và chị X có 01 con chung là Vũ Mỹ Tuệ N sinh ngày 02/5/2011. Ly hôn, cả hai thỏa thuận giao con chung Tuệ N cho chị X trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh N có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con số tiền 3.000.000 (ba triệu đồng)/tháng kể từ tháng 6/2021 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày chị Chu Thị X có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Vũ Duy N không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con như đã thỏa thuận thì hàng tháng anh Ngọc phải trả khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian chậm trả.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Ng và chị X thống nhất xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định trong thời

hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:
- Các đương sự (để thi hành);
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND xã Quỳnh Diễn, Quỳnh Lưu, Nghệ An.
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Thường